

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỦ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 203/2019/HSST
Ngày: 21/11/2019.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Rồi.

2. Ông Thái Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Anh Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:
Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 198/2019/HSST, ngày 31 tháng 10 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2019/QĐST-HS ngày 04/11/2019 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 123/QĐ-HSST ngày 15/11/2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Văn O;

Sinh năm: 1998; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Hậu Giang.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp T2, xã P, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở: phường D, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Bé H, sinh năm: 1972 (chết); Mẹ: Võ Thị N, sinh năm: 1973; Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo; Vợ, con : chưa có.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 11/4/2017, bị can Nguyễn Văn O phạm tội Cướp giật tài sản bị TAND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 09 tháng tù giam. Ngày 24/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2019 đến nay.

Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Lê Hoàng L ;

Sinh năm 1999; tại tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp T1, xã P, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở: khu phố A, phường X, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Ph, sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1971; Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo; Vợ, con : chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2019 đến nay.

Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Võ Văn D , sinh năm 1999; tại tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nam;
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp H1, xã P, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.
Chỗ ở : phường D, thị xã B, tỉnh Bình Dương
Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:
không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn A, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị Bé
T, sinh năm: 1975; Anh chị em ruột có 04 người kể cả bị cáo; Vợ, con : chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2019 đến nay.

4/ Họ và tên: Võ Nhân NG , sinh năm 1997; tại tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nam;
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp P, xã T, huyện H, tỉnh Hậu Giang.
Chỗ ở : khu phố A, phường X, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh
Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:
không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Đ, sinh năm: 1970 và bà Võ Thị Ngọc
B, sinh năm: 1974; Anh chị em ruột: Không; Vợ, con : chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2019 đến nay.

Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Văn Quang H, sinh năm: 1980; (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã L, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Tạm trú: F đường D, ấp C, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 11/7/2019, khi Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG đang uống bia tại khu vực chợ Đường, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh thì D nảy sinh ý định cướp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nên rủ O , O quay sang rủ L và NG thì cả 04 đều đồng ý.

D điều khiển xe gắn máy biển số: 53R1-0XXX chở O , NG điều khiển xe gắn máy biển số: 70L8-8803 chở L đi tìm tài sản của người đi đường để thực hiện hành vi cướp tài sản. Đến 00 giờ 30 phút ngày 11/7/2015, khi thấy Văn Quang H (SN: 1980, HKTT: thôn B, xã L, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: F đường D, ấp C, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) đang điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu vàng – đen, biển số: 59Y2-0XX.XX đến cầu Bà Đội thuộc ấp 4A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi. Lúc này D điều khiển xe ép xe H dừng lại, O xuống xe giả vờ hỏi H “Sao nãy đánh tôi”. L cũng bước xuống xe nhặt 01 tấm gạch lót sàn đánh lên đầu, trúng nón bảo hiểm của H, H hoảng sợ bỏ xe chạy bộ. Sau đó, L cướp xe gắn máy biển số: 59Y2-089.80 của H chở O tẩu thoát. H truy hô “Cướp, Cướp” thì được tổ tuần tra của Công an xã Bình Mỹ cùng quần chúng nhân dân truy đuổi bắt quả tang O , L cùng chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu vàng – đen, biển số 59Y2-0XX.XX của H. Riêng D và NG bỏ trốn và sau đó bị bắt khẩn cấp để điều tra.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 mảnh vỡ gạch lót sàn màu xanh ngọc ở bề mặt trắng men kích thước 20cm x 10cm; 02 dép kẹp màu vàng bằng nhựa của O rơi tại hiện trường.

+ 01 xe máy hiệu Wave màu xanh biển số: 70L8-XXXX, số máy: 1P52FMH-3-10289822, số khung: VNSPCH0011S120736 (thu của NG);

+ 01 xe máy hiệu Wave màu xanh biển số: 53R1-XXXX, số máy: 1P52FMH-2- 99102178, số khung: LWGXCHL09X1011406 (Thu của D);

Đối với tài sản sau Cơ quan CSĐT Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng gồm:

+ 01 xe gắn máy Yamaha Sirius màu vàng – đen biển số 59Y2-0XX.XX; số máy: 5C64495759; số khung: 640BY-495756.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị cáo NG khai: Chiếc xe máy hiệu Wave màu xanh biển số: 70L8-XXXX bị cáo mua lại ở tiệm cầm đồ.

Bị cáo D khai: Chiếc xe máy hiệu Wave màu xanh biển số: 53R1-XXXX bị cáo mua lại của người cậu họ.

Tại bản cáo trạng số 182/CT-VKSCC ngày 31/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D , Võ Nhân NG về tội “Cướp tài sản” theo Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) của Nước Cộng hòa xã hội chủ NG Việt Nam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/7/2019, Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG có hành vi dùng vũ lực đánh và cướp xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu vàng – đen, biển số: 59Y2-0XX.XX trị giá 10.000.000 đồng của Văn Quang H tại cầu Bà Đội thuộc ấp 4A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG đã phạm tội “Cướp tài sản” theo Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Riêng bị cáo O có 01 tiền án về tội Cướp giật tài sản chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định khung theo quy định tại điểm h Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d, h Khoản 2 Điều 168; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn O từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d Khoản 2 Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Hoàng L từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Văn D từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Nhân NG từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG không tranh luận, không trình bày gì thêm.

Lời nói sau cùng:

Bị cáo O trình bày: Bị cáo xin lỗi gia đình và người thân và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo L trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo D trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo NG trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT

XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/7/2019, Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG bàn bạc và cùng thống nhất rủ nhau đi cướp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. O , L , D , NG đã có hành vi dùng vũ lực đánh và cướp xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu vàng – đen, biển số: 59Y2-0XX.XX trị giá 10.000.000 đồng của Văn Quang H tại cầu Bà Đội thuộc ấp 4A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Phương tiện các bị cáo sử dụng là xe máy, dùng xe máy ép, buộc bị hại phải dừng xe khi đang lưu thông trên đường, sau đó dùng vũ lực uy hiếp cướp xe; Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và hậu quả có thể gây ra nguy hiểm đến tính mạng và sức khỏe của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: các bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D , Võ Nhân NG đã phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự nhằm chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người tốt đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để có một hình phạt tương xứng.

Bị cáo L là người trực tiếp dùng gạch lát sàn đánh vào đầu của bị hại Huy và cũng là người trực tiếp cướp tài sản; Điều này thể hiện bị cáo L xem thường tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác; Tiền án, tiền sự: không. Tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51; điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định mức hình phạt cho bị cáo L là có cơ sở. Do mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo L thực hiện cao nên hình phạt mà bị cáo L chịu phải nhiều hơn khi xem xét lượng hình.

Sau khi nghe bị cáo D rủ đi cướp tài sản, bị cáo O không những không can ngăn mà còn rủ thêm bị cáo L và bị cáo NG cùng đi cướp tài sản; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 tiền án về tội Cướp giật tài sản bị TAND thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử

phạt 02 năm 09 tháng tù giam. Tại phiên tòa, bị cáo O thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51; điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định mức hình phạt cho bị cáo O là phù hợp. Do bị cáo O có hai tình tiết tăng nặng định khung quy định tại Điều 168 nên hình phạt của bị cáo O phải nhiều hơn các bị cáo khác khi xem xét lượng hình.

Bị cáo D là người khởi sự, gợi ý đi cướp tài sản đầu tiên nhưng bị cáo D và bị cáo NG không trực tiếp thực hiện hành vi cướp tài sản chỉ cùng O và L uy hiếp về mặt tinh thần để cho L cướp tài sản; Tiền án, tiền sự: không. Tại phiên tòa, bị cáo D và bị cáo NG thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51; điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định mức hình phạt cho bị cáo D và bị cáo NG là có cơ sở.

Về vật chứng:

+ Đối với 01 mảnh vỡ gạch lát sàn màu xanh ngọc ở bề mặt tráng men kích thước 20cm x 10cm; 02 dép kẹp màu vàng bằng nhựa của O rơi tại hiện trường. Bị cáo O không có yêu cầu nhận lại và những vật này là công cụ thực hiện việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe máy hiệu Wave màu xanh biển số: 70L8-XXXX, số máy: 1P52FMH-3- 10289822, số khung: VNSPCH0011S120736 (thu của NG); 01 xe máy hiệu Wave màu xanh biển số: 53R1-0514, số máy: 1P52FMH-2- 99102178, số khung: LWGXCHL09X1011406 (thu của D). Hai chiếc xe này là phương tiện thực hiện việc phạm tội; Chủ sở hữu hai chiếc xe này là ông Đoàn Hùng D và ông Trương Tấn D; Ông Đoàn Hùng D khai là chiếc xe 53R1- XXXX ông đã bán cho người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên chỉ giao xe và giấy tờ xe; Ông Trương Tấn D đã rời khỏi Việt Nam; Công an huyện Củ Chi đã tiến hành thông báo truy tìm chủ sở hữu của hai chiếc xe trên nhưng đến nay thời hạn đã hết vẫn không có ai đến liên hệ để nhận lại xe. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 xe gắn máy Yamaha Sirius màu vàng – đen biển số 59Y2-0XX.XX; số máy: 5C64495759; số khung: 640BY-495756 (đã trả lại cho chủ sở hữu Văn Quang H). Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, có đơn xin vắng mặt và không có ai yêu cầu gì đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo O thay bằng tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm h Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, các nội dung khác của bản cáo trạng số 182/CT-VKSCC ngày 31/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D và Võ Nhân NG về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 168; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đều giữ nguyên; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo O , D , L , NG theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy có cơ sở nên chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo O , bị cáo L , bị cáo D , bị cáo NG phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D , Võ Nhân NG phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng L 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2019.

- Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn O 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2019.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Văn D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2019.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Nhân NG 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2019.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy hiệu Wave màu xanh biển số: 70L8-XXXX, số máy: 1P52FMH-3- 10289822, số khung: VNSPCH0011S120736; 01 xe máy hiệu Wave màu xanh biển số: 53R1-XXXX, số máy: 1P52FMH-2- 99102178, số khung: LWGXCHL09X1011406.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh vỡ gạch lát sàn màu xanh ngọc ở bề mặt trắng men kích thước 20cm x 10cm; 02 dép kẹp màu vàng bằng nhựa.

Các vật chứng, tài sản nêu trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số: 189/PNK ngày 25/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. (Bút lục số 70).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Án phí HS-ST: Bị cáo O , L , D , NG mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn O , Lê Hoàng L , Võ Văn D , Võ Nhân NG được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Ông Huy vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (27b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

